

ĐẠI PHẨM

(I) Kinh Xuất Gia (Sn 72)

Ananda:

405. Xuất gia, tôi tán thán,
N hư Pháp nh ần xuất gia,
Sau khi Ngài quán sát,
Chấp thuận hạnh xuất gia.

406. Trôi bu ộc, sống gia đình,
Tụ hội mọi bụi đời,
Phóng khoáng, đời xuất gia,
Thấy vậy nên xuất gia.

407. Sau khi Ngài xuất gia,
Thân ác nghiệp Ngài tránh,
Từ bỏ lời nói ác,
Mạng sống Ngài thanh tịnh.

408. Phật đi đến Vương Xá,
Đến chỗ núi bao vây,
Tại nước Ma-kiệt-đà,
Ngài sống hạnh khát sĩ,
Mang theo thật đầy đủ,
Các tướng tốt quang minh.

409. Bình Sa vương thấy Ngài,
Đứng trên sân lầu thượng,
Thấy đầy đủ tướng tốt,
Bèn nói lên lời này:

410. Các Ông hãy chăm sóc
Người đẹp, lớn, thanh tịnh,
Thành tựu với hạnh đức,
Chỉ nhìn vừa một tâm.

411. Mắt nhìn xuống, chánh niệm,
Gia đình không hạ tiện,
Hãy cho sứ giả theo,
Tỳ-kheo sẽ đi đâu?

412. Được sai, sứ giả ấy
Đi theo sau lưng Ngài,
Tỳ-kheo sẽ đi đâu?
Trú xứ sẽ chỗ nào?

413. Khát thực, từng nhà một,
Căn hộ trì chế ngự,
Bình bát được mau đầy,
Tỉnh giác và chánh niệm.

414. Sau khi đi khát thực,
Ẩn sĩ ra khỏi thành,
Leo lên Pandava,
Sẽ trú xứ tại đây.

415. Thấy vị ấy đến chỗ,
Các sứ giả ngồi chờ,
Còn một vị đi về,
Kể lại chuyện vua hay.

416. Đại vương, Tỳ-kheo ấy,
Phía đông Pandava,
Ngồi như cọp, bò chúa,
N hư sư tử trong hang.

417. Nghe sứ giả, đức vua
Với cỗ xe thù thắng,

Vội vàng ra khỏi thành,
Đi đến Pandava.

418. Đi được, vua đi xe,
Rời xuống xe đi bộ,
Đức vua tiến lại gần,
Và vào chỗ Ngài ở.

419. Ngồi xuống, vua nói lên
Lời hỏi thăm chào đón,
Lời lễ chào đón xong,
Vua nói lên nghĩa này.

420. Người thanh niên tuổi trẻ,
Ngây thơ, bước vào đời,
Đẹp cao được đầy đủ,
Thiện sanh dòng Sát-ly.

421. Trang hoàng binh đội ngũ,
Trước mắt cả binh đoàn,
Tài sản ta cho Người,
Hãy hưởng và trả lời
Về vấn đề thọ sanh.

Thế Tôn:

422. Trên sườn núi Tuyết sơn,
Sống dân tộc đoạn trực,
Tài sản nghị lực đủ,
Ở xứ Kosala.

423. Dòng họ thuộc mặt trời,
Sanh tộc là Thích-ca,
Từ bỏ gia tộc ấy,
Thừa vua, Ta xuất gia,
Ta không có tha thiết,
Đối với các loại dục.

424. Thấy nguy hiểm trong dục,
Bỏ chúng, là an ổn,
Ta sẽ đi, tinh tấn,
Ý Ta, được hoan hỷ.

(II) Kinh Tinh Cần (Sn 74)

Thế Tôn:

425. Bên sông Ni-liên-thuyền,
Ta tinh cần tinh tấn,
Cố gắng, Ta thiền định,
Đạt an ổn khổ ách.

426. Ác ma đến gần Ta,
Nói lên lời từ mãn,
Ông ốm không dung sắc,
Ông đã gần chết rồi.

427. Cả ngàn phần, Ông chết,
Chỉ một phần còn sống,
Hãy sống, sống tốt hơn,
Sẽ làm các công đức.

428. Như Ông sống Phạm hạnh,
Hãy đốt lửa tế tự,
Hãy chắt chira công đức,
Ông tinh tấn làm gì?

429. Khó thay, đường tinh tấn,
Khó làm, khó đạt được.
Ác ma đứng gần Phật,

Nói lên những kệ này.

430. Thế Tôn đã đáp lại

Lời Ác ma như sau:

Bà con ác phóng dật,

Ngươi đến đây làm gì?

431. Với công đức nhỏ bé,

Ta đâu có cần đến?

Với ai cần công đức,

Ác ma đáng nói chúng.

432. Đây có tín, tinh tấn,

Và Ta có trí tuệ,

Như vậy, Ta tinh tấn,

Sao Ngươi hỏi Ta sống?

433. Gió này làm khô cạn,

Cho đến các dòng sông,

Làm sao khô cạn máu,

Khi Ta sống tinh tấn?

434. Dầu máu có khô cạn,

Mật, đàm Ta khô cạn,

Dầu thịt có hủy hoại,

Tâm Ta càng tịnh tín,

Ta lại càng vững trú,

Niệm, tuệ và thiên định.

435. Do Ta sống như vậy,

Đạt được thọ tối thượng,

Tâm không cầu các dục,

Nhìn chúng sanh thanh tịnh.

436. Dục, đội quân thứ nhất.

Thứ hai, gọi bắt lạt,

Thứ ba, đói và khát,

Thứ tư, gọi tham ái.

437. Năm, hôn trầm thụy miên,

Thứ sáu, gọi sợ hãi,

Thứ bảy, gọi nghi ngờ,

Tám, dèm pha ngoan cố.

438. Lợi, danh và cung kính,

Danh vọng được tà vậy,

Ai tự đề cao mình,

Hủy báng các người khác.

439. Ôi, này Na-mu-ci,

Đây là quân đội Ngươi,

Đây quân đội chiến trận,

Của dòng họ Kanhà,

Kẻ nhất, không thắng Ngươi _____ i,

Ai thắng Ngươi, được lạc.

440. Ta mang cỏ munja,

Vững thay, đây đời sống,

Thà Ta chết chiến trận,

Tốt hơn, sống thất bại.

441. Bị thấy đấm ở đây,

Số Sa-môn, Phạm chí,

Không biết được con đường,

Bạc giới đức thường đi.

442. Thấy khắp quân đội dàn,

Ác ma trên lưng voi,

Ta bước vào chiến trận,
Không để ai chiếm đoạt.
443. Đội ngũ quân nhà Ngươi,
Đời này và chư Thiên,
Không một ai thắng nổi,
Ta đến Ngươi với tuệ,
Như hòn đá đập nát,
Chiếc bát chưa nung chín.

444. Nhiếp phục được tâm tư,
Khéo an trú chánh niệm,
Ta sẽ đi bộ hành,
Nước này qua nước khác,
Để huấn luyện rộng rãi,
Cho những người đệ tử.

445. Không phóng dật, tinh cần,
Họ hành lời Ta dạy,
Dẫu Ngươi không muốn vậy,
Họ vẫn sẽ đi tới,
Chỗ nào họ đi tới,
Chỗ ấy không sâu muộn.

Ác-ma:

446. Bảy năm, ta bước theo,
Chân theo chân Thế Tôn,
Không tìm được lỗi lầm,
Nơi Thế Tôn chánh niệm.

447. Như quạ bay xung quanh,
Hòn đá như đồng mỡ,
Có thể có gì mềm?
Có thể có gì ngọt?

448. Không tìm được gì ngọt,
Quạ từ đó bay đi,
Như quạ mổ hòn đá,
Ta bỏ Gotama.

449. Bị sáu muộn chi phối,
Cây đàn rơi khỏi nách,
Kẻ Dạ-xoa ác ý,
Tại đây liền biến mất.

(III) Kinh Khéo Thuyết (Sn 78)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú ở Sàvatthi, tại Jetavana... Thế Tôn nói như sau:

- Thành tựu bốn chi phần, này các Tỷ-kheo, lời nói được khéo nói, không phải vụng nói, không có lỗi lầm, không bị người trí quở trách. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo chỉ nói lời khéo nói, không nói lời vụng nói; chỉ nói lời đúng pháp, không nói lời phi pháp; chỉ nói lời khả ái, không nói lời phi khả ái; chỉ nói lời đúng sự thật, không nói lời không đúng sự thật. Thành tựu với bốn chi phần này, này các Tỷ-kheo, lời nói là được khéo nói không phải vụng nói, không có lỗi lầm, không bị người trí quở trách.

Thế Tôn thuyết như vậy. Thiện Thệ thuyết như vậy xong bậc Đạo Sư lại nói thêm như sau:

450. Bậc Thiện nhân nói lên,
Lời khéo nói tối thượng,
Thứ hai, nói đúng pháp,
Thứ ba, nói khả ái
Không nói phi khả ái,
Thứ tư, nói chân thật
Không nói không chân thật.

Rồi Tôn giả Vangisa từ chỗ ngồi đứng dậy đắp y vào một bên vai, chấp tay hướng đến Thế Tôn và bạch

Thế Tôn:

- Ý nghĩ này đến với con, bạch Thiện Thệ.

- Hãy nói lên ý kiến ấy, này *Vangisa*!

Rồi Tôn giả *Vangisa*, trước mặt Thế Tôn, nói lên lời tán thán với những bài kệ thích ứng:

Vangisa:

451. Hãy nói lên lời nói,
Không thiêu đốt tự ngã,
Không làm hại người khác,
Lời nói ấy khéo nói.

452. Hãy nói lời khả ái,
Nói lời khiến hoan hỷ,
Không mang theo ác hại,
Khiến người khác ưa thích.

453. Chân thật, lời bất tử,
Đây thường pháp là vậy,
Họ nói, bạch Thiện nhân,
An trú trên chân thật,
Trên mục đích, trên pháp.

454. Lời gì đức Phật nói,
An ổn, đạt Niết-bàn,
Đoạn tận các khổ đau,
Đấy lời nói tối thượng.

(IV) Kinh *Sundarika Bhàradvaja* (Sn 80)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú ở phía dân chúng *Kosala*, trên bờ sông *Sundarikà*. Lúc bảy giờ, Bà-la-môn *Sundarikabhàradvaja* đốt lửa thiêng trên bờ sông *Sundarikà* và đang cử hành các tế lễ lửa. Rồi Bà-la-môn *Sundarikabhàradavàja*, sau khi đốt lửa thiêng, sau khi cử hành các lễ tế lửa, từ chỗ ngồi đứng dậy và ngó xung quanh bốn phương nghĩ rằng: "Ai có thể ăn đồ ăn còn lại của lễ tế tự này?"

Rồi Bà-la-môn *Sundarikabhàradvaja* thấy Thế Tôn ngồi dưới một gốc cây, không bao xa, đầu che trùm lại; thấy vậy, tay trái cầm đồ tế tự còn lại, tay mặt cầm cái bình nước, đi đến Thế Tôn. Thế Tôn nghe tiếng chân của Bà-la-môn *Sundarikabhàradvaja* liền mở đầu ra. Bà-la-môn *Sundarikabhàradvaja* nghĩ rằng: "Đầu trọc là vị này. Một kẻ đầu trọc là vị này", và muốn đi trở lại. Rồi Bà-la-môn

Sundarikabhàradvaja suy nghĩ: "Ồ đây, cũng có một số Bà-la-môn trọc đầu. Vậy ta hãy đi đến vị này và hỏi về thọ sanh". Rồi Bà-la-môn *Sundaikabhàradvaja* đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nói với Thế Tôn:

- Thọ sanh của Tôn giả là thế nào?

Rồi Thế Tôn nói với Bà-la-môn *Sundarikabhàradvaja* những bài kệ:

Thế Tôn:

455. Ta không phải Phạm chí,
Cũng không phải con vua,
Cũng không phải buôn bán,
Không phải là ai hết,
Do liêu tri giai cấp,
Của các hàng phàm phu,
Ta kẻ trí ở đời,
Bộ hành, không sở hữu.

456. Mang áo Tăng-già-lê,
Ta sống, không gia đình,
Vời tóc được cạo sạch,
Tự ngã được an tịnh,
Ở đời Ta không nhiễm,
Vời các thiếu niên nào,
Không xứng đáng, Ông hỏi,
Hỏi Ta về thọ sanh.

Bà-la-môn:

457. Thật sự, thưa Tôn giả,

Các vị Bà-la-môn
Thường hỏi Bà-la-môn,
Có phải người Phạm chí?

Thế Tôn:

Nếu Ông nói lên rằng:
Ông là Bà-la-môn,
Và nếu Ông hỏi Ta
Không phải Bà-la-môn,
Vậy Ta sẽ hỏi Ông
Về Sāvitti này,
Gồm có mười hai câu,
Và hai mươi bốn chữ.

Bà-la-môn:

458. Do y tựa vào gì,
Các ẩn sĩ, loài Người,
Sát-đế-lị Phạm chí,
Đã tổ chức tế đàn,
Cho các hàng chư Thiên,
Rộng rãi trong đời này?

Thế Tôn:

Vị nào đạt cứu cánh,
Vị nào hiểu Vệ-đà,
Trong lễ tế đàn này,
Thọ hưởng đồ cúng dường,
Ta tuyên bố, nói rằng
Lễ ấy được tăng thịnh.

Bà-la-môn:

459. Chắc chắn tế đàn ấy,
Cúng dường được tăng thịnh.
Vị chúng ta thấy được,
Vị am hiểu Vệ-đà,
Nếu chúng ta không thấy,
Được một người như Ông,
Một người khác thọ hưởng
Đồ cúng dường tế đàn.

Thế Tôn:

460. Vì Ông, này Phạm chí,
Đến Ta vì cần thiết,
Với mục đích rõ ràng,
Vậy nay Ta hỏi Ông,
Ông có thể tìm được
Một bậc trí ở đây,
An tịnh, không sân hận,
Không khổ, không tâm cầu?

Bà-la-môn:

461. Tôi vui trong tế đàn,
Tôn giả Gotama,
Tôi tha thiết ao ước,
Được cúng dường tế đàn,
Nhưng tôi không được biết,
Tôn giả hãy dạy tôi!
Hãy nói lên cho tôi,
Chỗ cúng dường tăng thịnh.

Thế Tôn:

Vậy này Bà-la-môn,

Hãy lắng tai mà nghe,
Ta nay sẽ vì Ông,
Tuyên thuyết pháp vi diệu.

462. Chớ hỏi về thọ sanh,
Hãy hỏi về hạnh đức,
Thật vậy, từ củi gỗ,
Một ngọn lửa được sanh,
Từ gia đình thấp kém,
Bậc ẩn sĩ, có trí,
Được huấn luyện thuần thực,
Được xấu hổ chế ngự.

463. Được chân thật huấn luyện,
Được nhiếp phục chế ngự,
Bậc đạt đến hiểu biết,
Phạm hạnh được viên thành,
Hãy đứng thời cúng dường,
Đồ cúng dường vị ấy.
Vị Phạm chí nào
Muốn nguyện cầu công đức,
Hãy tổ chức tế đàn,
Với cúng dường như vậy.

464. Những vị nào, bỏ dục,
Du hành, không gia đình,
Khéo chế ngự nhiếp phục,
Như con thoi trực chỉ.
Đứng thời đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự,
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy,
Hãy tổ chức tế đàn,
Với cúng dường như vậy.

465. Những vị đã ly tham,
Các căn khéo định tĩnh,
Như trăng được giải thoát,
Khỏi nanh vuốt Ràhu,
Hãy đứng thời cúng dường,
Đồ cúng dường vị ấy,
Vị Phạm hạnh nào,
Muốn nguyện cầu công đức,
Hãy tổ chức tế đàn,
Với cúng dường như vậy.

466. Không tham dính vật gì,
Họ du hành ở đời,
Luôn luôn giữ chánh niệm,
Từ bỏ ngã sở kiến,
Hãy đứng thời cúng dường,
Đồ cúng dường vị ấy.
Vị Phạm chí nào,
Muốn cầu nguyện công đức,
Hãy tổ chức tế đàn,
Với cúng dường như vậy.

467. Ai từ bỏ các dục,
Tự nhiếp phục, du hành.
Ai biết sự chàm dứt,
Của sanh và sự chết,

Tịch tịnh và mát lạnh.
Mát lạnh như nước hồ.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.
468. Bình đẳng kẻ bình đẳng,
Xa lánh không bình đẳng,
Như Lai chứng đạt được,
Trí tuệ không giới hạn,
Không bị dính, uế nhiễm,
Đời này hay đời sau.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.
469. Trong ai không man trá,
Không sống với kiêu mạn,
Ai không có tham dục,
Không của ta, không cầu,
Phần nộ được đoạn trừ,
Tự ngã thật tịch tịnh,
Vị Bà-la-môn ấy,
Cầu uế, sâu muộn đoạn,
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.
470. Ai đoạn diệt hoàn toàn
Mọi trú xứ của ý,
Không còn có nắm giữ,
Sự vật gì ở đời,
Không còn có chấp thủ,
Đời này hay đời sau.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.
471. Tâm ai thật định tĩnh,
Vượt khỏi được bực lưu,
Rõ biết được Chánh pháp,
Với tri kiến tối thượng,
Lậu hoặc được đoạn trừ,
Mang thân này tối hậu.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.
472. Với ai, các hữu lậu,
Và lời nói thô ác,
Được đoạn tận chấm dứt,
Không còn có tồn tại,
Vị ấy đạt hiểu biết,
Giải thoát mọi khía cạnh.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.
473. Giữa những người nhiễm trước,
Vị ấy không nhiễm trước,
Giữa chúng sanh kiêu mạn,
Vị ấy không kiêu mạn,
Liều tri được đau khổ,
Kể cả ruộng và đất.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.
474. Không dựa vào ước vọng,

Vị ấy thấy viễn ly,
Vượt qua sự hiểu biết,
Cùng tri kiến người khác,
Đối với mọi sở duyên,
Vị ấy đều không có,
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.

475. Vị ấy chứng tri được
Các pháp gần hay xa,
Được đoạn trừ, chấm dứt,
Không còn có hiện hữu,
An tịnh, không chấp thủ,
Được hoàn toàn giải thoát
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.

476. Thấy được sự đoạn tận,
Sanh diệt các kiết sử,
Trừ được đường tham dục,
Không còn lại dư tàn.
Thanh tịnh, không lỗi lầm,
Không cấu uế, không nhiễm.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.

477. Ai không thấy tự ngã,
Với tự ngã của mình,
Định tâm và chánh trực,
Kiên trì không dao động,
Vị ấy không có dục,
Không cứng cỏi, phân vân.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.

478. Với ai không còn nữa,
Nguyên nhân của si mê,
Biết rõ và thấy rõ,
Đối với hết thấy pháp,
Và mang nặng thân này,
Thân này thân cuối cùng.
Chứng đạt Chánh Đẳng Giác,
Vô thương an ổn xứ,
Đạt cho đến như vậy,
Bậc Dạ-xoa thanh tịnh.
Như Lai thật xứng đáng,
Đồ cúng dường tế tự.

Bà-la-môn:

479. Đây đồ con cúng dường,
Đồ cúng dường chân thật,
Con đã tìm thấy được,
Bậc trí đức như vậy,
Phạm thiên hãy chứng giám,
Thế Tôn hãy chấp nhận,
Thế Tôn hãy thọ hưởng,
Đồ cúng dường của con.

Thế Tôn:

480. Ta không có thọ dụng
Đồ ăn từ kệ tụng,

Hỡi này Bà-la-môn,
Đây không phải là pháp,
Của những người có trí,
Chư Phật đều từ bỏ,
Ca hát các bài kệ,
Chỗ nào pháp an trú,
Hỡi này Bà-la-môn,
Đây chính là truyền thống.
481. Ông cần phải cúng dường,
Đồ ăn, đồ uống khác,
Bạc Đại sĩ toàn vẹn,
Đoạn tận các lậu hoặc,
Đã đoạn tận trao hồi,
Không còn bị dao động,
Ngài chính là thừa ruộng,
Cho người cầu công đức.

Bà-la-môn:

482. Thế Tôn, con muốn biết,
Người có tin như con,
Ai có thể hưởng thọ,
Đồ cúng dường của con,
Trong khi lễ tế đàn,
Con phải tìm đến ai?
Lời Ngài dạy thế nào,
Con sẽ đạt cho được.

Thế Tôn:

483. Với ai, không xông xáo,
Với ai, tâm không động,
Giải thoát khỏi các dục,
Với ai bỏ hôn trầm,

484. Lãnh đạo kẻ biên giới,
Thiện xảo trong sanh tử,
Ấn sĩ đầy đủ tuệ,
Đã đến lễ tế đàn.

485. Nhiếp phục kiêu ngạo xong,
Hãy chấp tay đánh lễ,
Cúng dường đồ ăn uống,
Cúng dường vật tặng trưởng.

Bà-la-môn:

486. Ngài là bậc Giác Ngộ,
Xứng đáng được cúng dường,
Ngài là ruộng phước đức,
Vô thượng, không gì hơn,
Vị tiếp nhận cúng dường,
Xứng đáng toàn thế giới.

Bồ thí cho Tôn giả,
Kết quả thật to lớn.

Rồi Bà-la-môn *Sundarikabhàradvàja* bạch Thế Tôn:

- Thật vi diệu thay, Tôn giả *Gotama*! Thật vi diệu thay, Tôn giả *Gotama*! Thừa Tôn giả *Gotama*, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, hay phơi bày ra những gì bị che kín, hay chỉ đường cho kẻ lạc hướng, hay đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp được Tôn giả *Gotama* dùng nhiều phương tiện trình bày giải thích. Con nay quy y Tôn giả *Gotama*, quy y Pháp, quy y chúng Tỷ-kheo. Hãy cho con được xuất gia với Tôn giả *Gotama*. Hãy cho con thọ đại giới.

Và Bà-la-môn *Sundarikabhàradvàja*... trở thành một vị A-la-hán.

(V) Kinh M^agha (Sn 86)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú ở Rājagaha, trên núi Gijjhakāta. Rồi thanh niên M^agha đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, thanh niên M^agha bạch Thế Tôn:

- Thưa Tôn giả Gotama, con là người bố thí, là thí chủ, rộng rãi, mong muốn được yêu cầu. Con tầm cầu tài sản đúng pháp, sau khi tầm cầu tài sản đúng pháp, với những tài sản thâu hoạch đúng pháp, tạo dựng đúng pháp, con cho một người, con cho hai người, con cho ba người, con cho bốn người, con cho năm người, con cho sáu người, con cho bảy người, con cho tám người, con cho chín người, con cho mười người, con cho hai mươi người, con cho ba mươi người, con cho bốn mươi người, con cho năm mươi người, con cho một trăm người, con cho nhiều hơn nữa. Thưa Tôn giả Gotama, con cho như vậy, con bố thí như vậy, con có được nhiều phước đức không?

- Này thanh niên, Con cho như vậy, Con bố thí như vậy Con được nhiều phước đức. Này thanh niên, ai là người bố thí, là người thí chủ rộng rãi, mong muốn được yêu cầu, ai tầm cầu tài sản đúng pháp sau khi tầm cầu tài sản đúng pháp, với những tài sản thâu hoạch đúng pháp, tạo dựng đúng pháp, người ấy cho một người... cho một trăm người, cho nhiều hơn nữa, người ấy được nhiều công đức.

Rồi thanh niên M^agha nói lên lời Thế Tôn những bài kệ:

Thanh niên M^agha:

487. Thanh niên M^agha thưa:

Tôn giả Gotama,
Con hỏi bậc Hiền hòa,
Mặc cà sa không nhà,
Ai ưa muốn được cầu,
Là thí chủ, gia chủ
Mong muốn được phước đức,
Bố thí, mong cầu phước.
Ở đây, thí người khác,
Đồ ăn và đồ uống,
Tại đâu nên bố thí,
Để đồ cúng được tịnh.

Thế Tôn:

488. Thế Tôn bèn trả lời:

Này thanh niên M^agha,
Ai ưa muốn được cầu,
Là thí chủ, gia chủ,
Mong muốn được phước đức,
Bố thí, mong cầu phước,
Ở đây, thí người khác
Đồ ăn và đồ uống,
Người ấy cần phải thí,
Người xứng đáng cúng dường.

M^agha:

489. Thanh niên M^agha thưa:

Tôn giả Gotama,
Ai ưa muốn được cầu,
Là thí chủ, gia chủ,
Mong muốn được phước đức,
Bố thí, mong cầu phước,
Ở đây, thí người khác
Đồ ăn và đồ uống,
Thế Tôn hãy nói con
Nên cúng dường cho ai?

Thế Tôn:

490. Những ai sống ở đời,
Thật sự không nhiễm trước,

Hoàn toàn không sở hữu,
Tự ngã được nhiếp phục,
Đúng thời, đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

491. Những ai đã chặt đứt,
Mọi kiết sử trói buộc,
Nhiếp phục được giải thoát,
Không dao động, mong cầu.
Đúng thời, đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

492. Những ai đã giải thoát
Mọi kiết sử trói buộc,
Nhiếp phục được giải thoát,
Không khổ, không mong cầu,
Đúng thời, đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

493. Vị nào đã đoạn tận,
Tham, sân và cá si,
Các lậu hoặc đã đoạn,
Phạm hạnh đã thành tựu,
Đúng thời, đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

494. Ai sống không man trá,
Và không có kiêu mạn,
Những vị sống không tham,
Không ngã sở, không cầu,
Đúng thời, đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

495. Những ai đối với ai,
Không rơi vào hệ lụy,
Vượt khỏi được bộc lưu,
Du hành không ngã sở,
Đúng thời, đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự,
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

496. Với ai không tham ái,
Một vật gì ở đời,
Không ái hữu, phi hữu,
Đời này hay đời sau,
Đúng thời, đối vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.
Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

497. Những ai từ bỏ dục,

Sống không có gia đình,
Khéo léo biết chế ngự,
Như con thoi, chính trực,
Đúng thời, đổi vị ấy.
Hãy cúng đồ tế tự.

Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

498. Những ai, ly tham ái,
Các căn khéo định tĩnh,
Như mặt trăng thoát khỏi,
Nanh vuốt của Ràhu,
Đúng thời, đổi vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.

Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

499. Những ai được an tịnh,
Ly tham, ly phần nộ,
Sau khi bỏ đời này,
Không còn có sanh thú,
Đúng thời, đổi vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.

Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

500. Đoạn sanh tử đã xong,
Không còn chút dư tàn,
Nghỉ ngơi và phân vân,
Tất cả được nhiếp phục,
Đúng thời, đổi vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.

Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

501. Những ai sống ở đời
Tự mình làm hòn đảo,
Không có vật sở hữu,
Giải thoát được trọn vẹn,
Đúng thời, đổi vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.

Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

502. Những ai ngay đời này,
Như thật rõ biết được,
Đây đời sống cuối cùng,
Không còn có tái sanh,
Đúng thời, đổi vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.

Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

503. Ai đạt tuệ tối thượng,
Ưu thiên, giữ chánh niệm,
Đạt được sự giác ngộ,
Chỗ quy ngưỡng nhiều người.
Đúng thời, đổi vị ấy,
Hãy cúng đồ tế tự.

Vị Phạm chí cầu phước,
Hãy bố thí như vậy.

Màgha:

504. Thật sự câu con hỏi,
Không trống không, vô ích,
Thế Tôn nói cho con,
Những ai đáng cúng dường.
Ở đây Ngài đã biết,
Sự thật như thế nào.
Như vậy chính là pháp,
Ngài được biết như vậy.

505. Rồi thanh niên Màgha,
Lại thưa thêm như sau:
Ai ưa muốn được cầu,
Là thí chủ, gia chủ,
Mong muốn được phước đức,
Bố thí, mong cầu phước,
Ở đây, thí người khác,
Đồ ăn và đồ uống,
Thế Tôn hãy nói con,
Pháp tế tự hoàn toàn.

Thế Tôn:

506. Thế Tôn nói Màgha,
Hãy tế đàn, tế tự,
Phải làm cho trong sạch,
Hoàn toàn mọi tâm tư,
Đối người lễ tế đàn,
Đối tượng là đồ cúng,
Hãy an trú ở đây,
Từ bỏ sự sân hận.

507. Vị ấy đoan tận tham,
Nhiếp phục cả sân hận,
Tu tập tâm từ bi,
Vô lượng khắp tất cả,
Vời hạnh không phóng dật,
Ngày đêm luôn tu tập,
Cùng khắp mọi phương hướng,
Biển mẫn vô lượng tâm.

Màgha:

508. Ai trong sạch, giải thoát,
Ai còn bị trói buộc,
Ai với tự thân mình,
Đi đến Phạm Thiên giới?
Vì không biết, con hỏi.
Hãy nói lên, ẩn sĩ,
Mong Thế Tôn chứng giám,
Cho con ngày hôm nay,
Con được thấy Phạm thiên,
Ngài đối với chúng con,
Thật sự Ngài ngang bằng,
Vời Phạm thiên không khác,
Ôi! Bạc chói hào quang,
Làm thế nào được sanh,
Lên cảnh giới Phạm thiên?

Thế Tôn:

509. Thế Tôn đáp Màgha:
Ai tổ chức tế đàn,

Đầy đủ cả ba phần,
Té đàn ấy tăng thịnh,
Với những người được cúng.
Xứng đáng được cúng dường.
Té đàn như vậy xong,
Chơn chánh muốn được cầu,
Ta nói vì ấy sanh,
Tại cảnh giới Phạm thiên.

Khi nói được như vậy, thanh niên *Màgha* bạch Thế Tôn:

- Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả *Gotama!*

Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả *Gotama!*... Từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

(VI) Kinh *Sabhiya* (Sn 91)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú ở *Rājagaha*, tại Trúc Lâm, chỗ nuôi dưỡng các con sóc. Lúc bấy giờ, du sĩ *Sabhiya*, một du sĩ ngoại đạo, được một Thiên nhân trước kia là bà con huyết thống, nói lên những câu hỏi sau đây: "Này *Sabhiya*, vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào, khi được hỏi những câu hỏi này, trả lời cho Ông, thòi Ông hãy sống Phạm hạnh với người ấy".

Rồi du sĩ *Sabhiya*, sau khi học những câu hỏi ấy từ vị Thiên nhân ấy, phàm có những Sa-môn, Bà-la-môn nào có hội chúng, có đồ chúng, bậc đạo sư đồ chúng được biết đến, có danh vọng, các ngoại đạo sư, được quần chúng ái mộ, như *Purana Kaccapa*, *Makkhali Gosala*, *Ajita Kesa Kambali*, *Pakudha Kaccayana*, *Sanjaya Belatthiputta*, *Nigantha Nataputta*, *Sabhiya* đi đến các vị ấy và hỏi những câu hỏi ấy. Các vị ấy, được du sĩ *Sabhiya* hỏi những câu hỏi ấy, không có thể giải đáp. Do không có thể giải đáp, họ biểu lộ phần nộ, sân hận, bất mãn. Họ vặn hỏi trở lại du sĩ *Sabhiya*. Rồi du sĩ *Sabhiya* suy nghĩ như sau: "Các vị Tôn giả, Sa-môn, Bà-la-môn ấy có hội chúng, có đồ chúng, bậc đạo sư, đồ chúng được biết đến, có danh vọng, có ngoại đạo sư, được quần chúng ái mộ, như *Purana Kassapa*... *Nigantha Nataputta*. Các vị ấy được ta hỏi những câu hỏi không có thể giải đáp. Do không có thể giải đáp, họ biểu lộ phần nộ, sân hận, bất mãn họ vặn hỏi trở lại ta. Vậy ta hãy trở lui đời sống hạ liệt, thọ hưởng các dục". Rồi du sĩ *Sabhiya* suy nghĩ như sau: "Có Sa-môn *Gotama* này, có hội chúng, có đồ chúng, bậc lãnh đạo hội chúng, được biết đến, có danh vọng, sáng lập ra giáo phái, được quần chúng ái mộ, vậy ta hãy đi đến Sa-môn *Gotama* và hỏi những câu hỏi này. Rồi du sĩ ngoại đạo *Sabhiya* suy nghĩ như sau: "Các vị Tôn giả Sa-môn, Bà-la-môn ấy đã già, đã lớn tuổi, đã đến tuổi trưởng thượng, đã đi quá nửa đời người, đã đạt đến mức cuối tuổi thọ, là những bậc trưởng lão, được nhiều người biết đến, xuất gia đã lâu ngày, có hội chúng, có đồ chúng, bậc lãnh đạo hội chúng, được biết đến, có danh vọng, các ngoại đạo sư được quần chúng ái mộ, như *Purana Kassapa*... *Nigantha Nataputta*. Các vị ấy được ta hỏi những câu hỏi, không có thể giải đáp. Do không có thể giải đáp, họ biểu lộ phần nộ, sân hận, bất mãn. Và họ vặn hỏi trở lại ta. Không biết Sa-môn *Gotama* có thể trả lời những câu hỏi này của ta. Sa-môn *Gotama* còn trẻ và mới được xuất gia". Rồi du sĩ ngoại đạo *Sabhiya* suy nghĩ như sau: "Không nên gạt bỏ, không nên khinh thường một Sa-môn vì vị ấy còn trẻ tuổi; nếu vị Sa-môn còn trẻ, nhưng vị ấy có đại thần, đại uy lực. Vậy ta hãy đi đến Sa-môn *Gotama* và hỏi những câu hỏi này".

Rồi du sĩ ngoại đạo *Sabhiya* bộ hành ra đi đến *Rājagaha*, tiếp tục bộ hành, đi đến Vương Xá Trúc Lâm, chỗ nuôi dưỡng các con sóc, đi đến Thế Tôn, sau khi đến nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên du sĩ *Sabhiya* nói lên với Thế Tôn những bài kệ:

Sabhiya:

510. *Sabhiya* nói rằng:

Tôi đến, có nghi ngờ,
Hy vọng có thể hỏi
Những câu hỏi với Ngài.
Mong Ngài chấm dứt được,
Những câu hỏi cho tôi.
Những câu được tôi hỏi,
Hãy thứ lớp giải đáp.

Thế Tôn:

511. Thế Tôn đáp du sĩ:

Ông từ xa đi đến,
Hy vọng có thể hỏi,

Những câu hỏi với Ta,
Ta sẽ chăm dirt được,
Những câu hỏi cho Ông
Những câu được Ông hỏi,
Ta thử lớp giải đáp.
512. Du sĩ Sabhiya,
Hãy hỏi Ta câu hỏi,
Tùy theo ý Ông muốn,
Ông hỏi câu hỏi nào,
Ta sẽ chăm dirt được,
Câu hỏi ấy cho Ông.

Rồi du sĩ Sabhiya suy nghĩ như sau: "Thật vi diệu thay! Thật hy hữu thay! Ta không bao giờ có được cơ hội, đối với các Sa-môn, Bà-la-môn khác. Nay cơ hội này được Sa-môn *Gotama* tạo ra cho ta, hân hoan, hoan hỷ, phấn chấn, hỷ lạc " Sabhiya hỏi Thế Tôn câu hỏi: